

Số: 16/2025/QĐST-DS

B, ngày 03 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 548/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Thị H**, sinh ngày: 20/10/1965

Địa chỉ: ấp TA, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Trần Thanh L, sinh năm: 1970

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre

- Bị đơn: **Nguyễn Thị Mỹ T**, sinh năm: 1979

Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H và ông Trần Thanh L thừa nhận còn nợ chị Nguyễn Thị Mỹ T số tiền vay là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị H và ông Trần Thanh L phải liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Mỹ T số tiền vay còn nợ là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Thời gian trả là ngày 21/4/2025.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Mỹ T không yêu cầu trả lãi suất của số tiền nêu trên.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật

(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Nguyễn Thị H và ông Trần Thanh L tự nguyện liên đới chịu toàn bộ là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo các biên lai số 0008056, 0008055 ngày 13/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy bà Nguyễn Thị H và ông Trần Thanh L còn phải nộp thêm 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Mỹ T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008151 ngày 15/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV-THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thái Dương

https://www.youtube.com/watch?v=GYwr-v_UA6Q